

SỬ DỤNG CÁC LỄ HỘI LỊCH SỬ TRONG DẠY HỌC MÔN LỊCH SỬ Ở CÁC TRƯỜNG PHỔ THÔNG QUA THỰC TIỄN Ở THANH HOÁ

○ TS. HOÀNG THANH HẢI *

Theo thống kê của ngành Văn hoá (VH), cả nước hiện nay có tới hơn 9.000 lễ hội truyền thống, được tổ chức hàng năm, nhất là vào mùa Xuân và mùa Thu. Trong số đó, các lễ hội lịch sử (LS) (hay có tính chất LS) tưởng niệm các nhân vật LS, các sự kiện LS có một vị trí, ý nghĩa đặc biệt. Những lễ hội này không chỉ chiếm số lượng lớn mà còn có ảnh hưởng sâu rộng trong đời sống tinh thần của nhân dân bao đời nay.

Việc sử dụng các lễ hội LS trong dạy học (DH) LS ở các trường phổ thông (qua thực tiễn ở Thanh Hoá) đã chứng minh, đây là một trong những giải pháp hiệu quả, nhằm nâng cao chất lượng môn học LS hiện nay, đồng thời góp phần tích cực vào công tác bảo tồn, phát huy các di sản VH quý báu của dân tộc.

1. Ý nghĩa việc sử dụng các lễ hội LS trong DH LS ở trường phổ thông

Cũng như các lễ hội truyền thống, nội dung chủ yếu của lễ hội LS bao gồm 2 phần: Đầu tiên là các *hoạt động tế lễ*, gồm: rước kiệu, tấu tượng, dâng hương,...; nhằm ca ngợi, tôn vinh công trạng, phẩm đức của các nhân vật LS có công lớn trong quá trình đấu tranh dựng nước và giữ nước như: Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lê Hoàn, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi,... Tiếp đó là *phần hội* gồm: các màn, các cảnh tái hiện lại các sự kiện LS, các trò chơi dân gian; phản ánh khung cảnh LS như cảnh cưỡi voi xông trận trong lễ hội đền Bà Triệu, cảnh cờ lau tập trận của Đinh Bộ Lĩnh trong lễ hội Trường Yên, cảnh cày ruộng tịch điền trong lễ hội Lê Hoàn, cảnh Bình Ngô phá trận trong lễ hội Lam Kinh... Một số lễ hội LS - cách mạng hiện nay được tổ chức gồm nhiều hoạt động tổng hợp, nhằm ôn lại và ca ngợi những sự kiện LS đã diễn ra, như lễ hội Ba Đình, lễ hội chiến thắng Hàm Rồng - Nam Ngạn.

Vi vậy, tổ chức, hướng dẫn HS học tập, tìm hiểu, tham gia các lễ hội LS có ý nghĩa về nhiều mặt:

- Về kiến thức, với những hình ảnh, tư liệu sống động, phong phú của các lễ hội sẽ góp phần

làm tái hiện cho HS những sự kiện LS, nhân vật LS, đưa các em trở về với những không khí LS đương thời, bổ sung những kiến thức LS đã được học trên lớp. Chẳng hạn, đến với lễ hội Lam Kinh tại khu di tích Lam Kinh, HS được chứng kiến các màn diễn Bình Ngô phá trận (đã được sân khấu hoá), hay màn múa Xuân phủ, các hình tượng Lê Lợi, các tướng lĩnh và quân sĩ với các trang phục, vũ khí trang nghiêm. Cùng với quan sát, tìm hiểu các hiện vật, khung cảnh của khu di tích, giúp HS hình dung về những ngày tháng gian khổ của nghĩa quân tại vùng miền núi phía Tây Thanh Hoá, hiểu sâu sắc hơn ý nghĩa LS của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.

- Về kĩ năng, tham dự các lễ hội sẽ rèn luyện cho HS những năng lực tư duy LS; từ đơn giản như: quan sát, miêu tả, tưởng tượng, kể chuyện LS; đến khó hơn như: điền dã, phân tích, đánh giá các tư liệu. Đặc biệt, «qua các hoạt động này, các em bước đầu được rèn luyện phương pháp tìm hiểu, nghiên cứu các sự kiện LS từ nhiều nguồn sử liệu khác ngoài SGK, bước đầu tập dượt các công việc của một người nghiên cứu LS, VH» (1).

- Về mặt giáo dục, ngoài ý nghĩa tâm linh, giao lưu, cộng cảm, cố kết cộng đồng, quan trọng hơn, đây là dịp để các thế hệ mai sau tưởng nhớ, ghi ơn công lao của các anh hùng dân tộc, giáo dục cho HS truyền thống anh dũng bất khuất, truyền thống uống nước nhớ nguồn. Ngày nay, trong xu thế hội nhập quốc tế, các lễ hội này là một phương thức quảng bá hình ảnh của quê hương, của đất nước, thu hút khách tham quan du lịch. «Cùng với di tích, lễ hội đã trở thành di sản VH, một nguồn lực quan trọng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương» (2).

2. Những kiến thức LS có thể khai thác qua các lễ hội LS ở Thanh Hoá

Với chiều dài LS oanh liệt hàng nghìn năm, Thanh Hoá được coi là vùng đất «địa linh, nhân

* Trường Đại học Hồng Đức

kiệu”, vùng đất «Tam Vương, nhị Chúa», từng diễn ra những sự kiện LS lớn của đất nước, sản sinh ra nhiều nhân vật LS, nhiều vị anh hùng dân tộc tiêu biểu. Vì vậy, Thanh Hoá là một trong số ít tỉnh trong cả nước còn lại nhiều di tích LS - VH. Theo thống kê của ngành VH, «tính đến tháng 9/2006, Thanh Hoá có 526 di tích và danh thắng được xếp hạng, trong đó có 133 di tích cấp quốc gia, 393 di tích cấp tỉnh» (3). Có thể nói, bất kì sự kiện LS, nhân vật LS tiêu biểu nào trong chương trình LS dân tộc, LS địa phương ở các trường phổ thông đều được minh chứng, cụ thể hoá qua những lễ hội này.

Từ những ngày đầu tiên của LS dân tộc, xứ Thanh đã nổi tiếng với nền VH Đông Sơn rực rỡ mà hiện vật tiêu biểu là trống đồng. Phòng trưng bày trống đồng tại Bảo tàng Tổng hợp Thanh Hoá hiện nay được coi là một trong những bộ sưu tập trống đồng lớn, quý giá nhất cả nước cả về số lượng và chủng loại, với hơn 200 chiếc. Nhiều năm nay, mở đầu các lễ hội lớn của tỉnh đều có màn biểu diễn đánh trống đồng (cả trống đồng phục chế và nguyên bản). Được chiêm ngưỡng những màn trình diễn này, giúp HS hình dung lại cảnh sinh hoạt của những người Việt cổ, trong trang phục xưa, đang nhảy múa trong tiếng trống đồng âm vang, rộn rã.

Trong suốt ngàn năm, Thanh Hoá đã xuất hiện những anh hùng dân tộc tiêu biểu. Trong thế kỉ thứ III, người con gái xứ Thanh Triệu Thị Trinh đã anh dũng đứng lên dấy binh khởi nghĩa, làm cho giặc Ngô bao phen lao đao. Vua Ngô đã phải phái tên tướng Lục Dận cùng 8000 quân lính, dùng kế quỷ quyệt để đàn áp cuộc khởi nghĩa. Không thể chết trong tay bầy quỷ dữ, Bà đã anh dũng hi sinh trên ngọn núi Tùng. Người đời sau đã xây lăng, tháp và lập đền thờ. Đền thờ Bà Triệu được xây dựng sát cạnh quốc lộ số 1, trên sườn núi Gai thoai thoải, có rừng cây quanh năm xanh tốt, thuộc xã Phú Điền - Hậu Lộc. Ngoài đền chính, lăng mộ Bà được xây trên đỉnh núi Tùng, nơi Bà mất. Từ 2005-2007, được sự đầu tư của nhà nước và sự đóng góp của nhân dân, khu di tích đã được đầu tư tôn tạo với hàng chục tỉ đồng, trở thành một trong những khu di tích to, đẹp nhất Thanh Hoá. Và cũng từ lâu, lễ hội đền Bà Triệu được tổ chức thường niên từ ngày 19-24/2 (âm lịch). Đặc biệt, năm 2008, nhân 1760 năm ngày Bà Triệu hi sinh, Thanh Hoá đã tổ chức lễ hội lớn mang tầm quốc lễ, với hàng vạn du

khách cả nước về dự. Trong lễ hội này, ngoài các nghi thức như rước kiệu, rửa tượng, tế lễ, còn có thêm lễ dâng thanh kiếm bằng đồng và lễ đúc trống đồng do Hội cổ vật Lam Kinh (Thanh Hoá) thực hiện. Đưa HS đến với lễ hội đền Bà Triệu hàng năm, giúp các em tạo những biểu tượng cụ thể về nhân vật Triệu Thị Trinh, bổ sung những tư liệu sống động về cuộc khởi nghĩa Bà Triệu, một sự kiện LS lớn trong chương trình LS lớp 6. Ngành Giáo dục Thanh Hoá cũng đã chọn «*Khởi nghĩa Bà Triệu*» là bài DH bắt buộc trong «*Tài liệu DH kiến thức địa phương Ngữ văn và LS lớp 6*».

Bảy trăm năm sau, vào thế kỉ thứ X, Thanh Hoá lại xuất hiện người anh hùng Dương Đình Nghệ. Tiếp nối sự nghiệp của họ Khúc, tại quê hương mình, làng Giàng (xã Thiệu Dương huyện Thiệu Hoá), Dương Đình Nghệ đã tập hợp lực lượng kháng chiến của cả nước. Sau khi chiếm thành Đại La, tháng 9/931, Dương Đình Nghệ lên cầm quyền, tự xưng là Tiết Độ Sứ. Tháng 4/937, Ông đã bị Kiều Công Tiễn sát hại, rước quân Nam Hán vào nước ta. Năm 938, Ngô Quyền, con rể của Ông, đã tiêu diệt quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng, giành lại nền độc lập tự chủ cho dân tộc. Để tôn vinh sự nghiệp của Dương Đình Nghệ, nhân dân ta đã xây dựng đền thờ ngay tại quê hương và hàng năm tổ chức lễ hội tại đây vào ngày giỗ của Ông. Sử dụng các tư liệu về lễ hội đền thờ Dương Đình Nghệ, khắc sâu thêm về người anh hùng dân tộc của quê hương và những sự kiện LS diễn ra trong thế kỉ thứ X ở nước ta nói chung và Thanh Hoá nói riêng. Ngày nay, vùng đất cổ làng Giàng còn lưu giữ nhiều di tích, lễ hội truyền thống, là địa điểm để HS phổ thông đến tìm hiểu, học tập LS.

Trong suốt gần một nghìn năm phong kiến, Thanh Hoá được coi là mảnh đất «bản lề, phen dậu» của các triều đại. Năm 967, Lê Hoàn, người con của xứ Thanh (Ông sinh vào ngày Rằm tháng bảy năm 941, tại làng Trung Lập, xã Thọ Lập, huyện Thọ Xuân) đã có công lao to lớn, giúp Đinh Bộ Lĩnh dẹp tan loạn 12 sứ quân, được phong chức Thập đạo tướng quân. Mùa thu năm 980, trước nguy cơ xâm lược của quân Tống, vua Đinh Toàn còn nhỏ, nhân dân và các lực lượng quân đội đã suy tôn Lê Hoàn lên ngôi vua, mở đầu triều đại Tiền Lê. Mùa Xuân năm 981, Lê Hoàn đã lãnh đạo quân dân ta đánh bại quân xâm lược Tống, chấm dứt chiến tranh, mang lại hoà bình cho đất nước. Sau khi dẹp xong ngoại xâm,

Lê Hoàn đã bắt tay vào công việc xây dựng, củng cố đất nước. Hoàng đế rất chú trọng phát triển nông nghiệp, nên đã khởi xướng lệ cấy ruộng tịch điền, tạo ra truyền thống «trọng nông» của các triều đại kế tiếp. Ông còn chú trọng xây dựng hệ thống thủy lợi mà ngày nay, ở Thanh Hoá vẫn còn hệ thống kênh đào, gọi là «kênh nhà Lê». Ngày 8/4/1005, Hoàng đế Lê Hoàn băng hà. Ngày nay, ngoài khu Kinh đô Hoa Lư (Ninh Bình), đền thờ Lê Hoàn còn được xây dựng tại quê hương Ông. Hàng năm, vào ngày giỗ của Ông, nhân dân trong vùng và du khách thập phương lại nô nức đổ về đây tham dự lễ hội đền thờ Lê Hoàn, đây cũng là một trong những lễ hội lớn ở Thanh Hoá. Đặc biệt, từ đầu xuân 2009, tại xã Đại Sơn (Duy Tiên, Hà Nam), lễ hội Tịch điền được tổ chức, dựng lại cảnh vua Lê Đại Hành mở đầu cấy ruộng tịch điền, để tưởng nhớ công ơn của nhà vua, lại vừa khuyến khích sản xuất nông nghiệp phát triển. Tổ chức cho HS tìm hiểu tham quan lễ hội đền Lê Hoàn sẽ giúp các em tiếp xúc với những tư liệu sống động, phong phú, các em sẽ hiểu sâu sắc hơn về tình hình nước ta dưới triều đại Tiền Lê và về đức vua Lê Đại Hành.

Trong các lễ hội LS ở Thanh Hoá, quy mô lớn nhất và có ý nghĩa quan trọng nhất là lễ hội Lam Kinh. Khu rừng núi Lam Sơn là quê hương của Lê Lợi, là nơi Ông phất cờ khởi nghĩa, là căn cứ vững chắc của nghĩa quân trong hơn 7 năm, chống lại truy quét của giặc Minh, sau đó tiến đánh vào Nghệ An, tiến ra Bắc, giải phóng đất nước. Sau khi Lê Lợi băng hà (1433), Lam Sơn trở thành Lam Kinh, nơi chôn cất các vua Lê và Hoàng tộc, nơi hàng năm các vua Lê trở về tổ chức quốc lễ, tưởng nhớ ông cha và sự nghiệp bình Ngô rực rỡ. Ngoài lăng, bia, mộ, các khu điện Lam Kinh cũng đã được xây dựng to đẹp. Lam Kinh ngày nay trở thành một khu di tích trọng điểm cấp quốc gia, được nhà nước đầu tư hàng trăm tỉ đồng tôn tạo để ngày càng xứng đáng với tầm vóc và ý nghĩa của nó, lễ hội Lam Kinh diễn ra vào ngày 21-22/8 (âm lịch) hàng năm.

Ngoài những lễ hội tiêu biểu kể trên, vào mùa Xuân và mùa Thu và vào ngày giỗ của các nhân vật LS; tại các di tích LS đều tổ chức lễ hội với những hình thức, quy mô khác nhau, như lễ hội đền thờ Lê Phụng Hiểu (Hoàng Sơn, Hoàng Hoá), lễ hội trao ấn tại đền thờ Lí Thường Kiệt (Hà Ngọc - Hà Trung), lễ hội đền thờ Lê Lai (Kiên Thọ - Ngọc Lạc)... Các sự kiện LS lớn diễn ra ở Thanh

Hoá thời cận đại cũng được sống mãi với nhân dân, quê hương, đất nước không chỉ với các di tích, hay các lễ kỉ niệm mà dần dần đang được nâng lên thành các lễ hội LS - cách mạng, tổ chức ngày càng quy mô, như lễ hội Ba Đình (Nga Sơn), lễ hội Ngọc Trạo (Thạch Thành), lễ hội Chiến thắng Hàm Rồng (TP. Thanh Hoá), bổ sung vào kho tàng di sản VH - LS phi vật thể của Thanh Hoá. Ngành Giáo dục Thanh Hoá cũng đã chọn bài «*Thanh Hoá trong phong trào Cần Vương cuối thế kỉ XIX, đầu XX*» và «*Những đóng góp của Thanh Hoá trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1946-1954) và chống Mĩ (1954-1975)*» là các bài DH bắt buộc trong «*Tài liệu DH kiến thức địa phương Ngữ văn và LS lớp 8 và lớp 9*».

3. Về hình thức, phương pháp sử dụng các lễ hội LS trong DH LS ở trường phổ thông

Như trên đã trình bày, sử dụng các lễ hội LS trong DH LS ở trường phổ thông có ý nghĩa nhiều mặt, góp phần nâng cao chất lượng môn học. Tuy nhiên, trong thực tế những năm qua, việc khai thác, sử dụng lợi thế này chưa thực sự hiệu quả. Số lượng HS phổ thông đến với các lễ hội LS để học tập, tìm hiểu LS, dưới sự tổ chức, hướng dẫn của giáo viên chưa nhiều, chủ yếu đến để «xem», để tham quan một cách tự phát theo nhóm, cá nhân hay tập thể. Các phương pháp, hình thức tổ chức học tập của giáo viên chưa khoa học. Vì vậy, để khai thác, sử dụng có hiệu quả lợi thế trên, cần quán triệt tốt các yêu cầu sự phạm sau:

Trước hết, cần tăng cường tuyên truyền, giáo dục cho HS nhận thức được ý nghĩa to lớn của các lễ hội LS, để có thái độ ứng xử đúng. Đây là các lễ hội nhằm tưởng niệm, ghi ơn các nhân vật LS, các anh hùng dân tộc, có khi là các bậc đế vương; nên cần có tinh tôn nghiêm, từ trang phục tế lễ, trang trí bài tiết, nội dung lễ hội, đến người chủ tế và những người tham gia. Trong những năm gần đây ở nước ta, một số lễ hội LS đã trở thành quốc lễ, hay có quy mô quốc gia như: lễ hội Đền Hùng, lễ hội Thánh Gióng, lễ hội Hai Bà Trưng, lễ hội Trường Yên, lễ hội Tây Sơn; hay các lễ hội đền Bà Triệu, lễ hội Lam Kinh (Thanh Hoá). Chủ trì các lễ hội này thường là các vị lãnh đạo nhà nước, hoặc lãnh đạo các địa phương. Tuy nhiên, trong phần tế lễ, ngoài lễ tế chính thức vẫn còn những cuộc tế lễ mang tính mê tín, dị đoan do từng nhóm người thực hiện, như lên đồng, cầu tài, cầu lộc. Nhiều HS đến lễ hội với

những mục đích khác, chưa đặt mục đích lớn nhất là tưởng nhớ, ghi ơn các nhân vật LS nên trang phục, lễ vật, cử chỉ, nói năng, ứng xử vẫn chưa phù hợp. Cần hướng dẫn cho HS tìm hiểu những nội dung LS mà lễ hội phản ánh, nhất là phần hội, như công trạng của các nhân vật LS, không khí LS của các sự kiện LS. Vì vậy, nên tập trung tổ chức cho HS tham gia vào các buổi biểu diễn truyền thống có tính LS, các trò chơi dân gian, như các trò «bình Ngô phá trận», chạy chữ, múa Xuân Phả (lễ hội Lam Kinh), thi nấu cơm, bắt chạch, bắt vịt (lễ hội Lê Phụng Hiểu)... Hạn chế các em tham gia các trò chơi «hiện đại», nhất là các trò chơi có tính cờ bạc, mê tín. Đối với các lớp lớn, cần hướng dẫn các em tập dượt công tác nghiên cứu khoa học, như sưu tầm các tư liệu về các lễ hội, đánh giá đúng giá trị, đặc điểm, nội dung, hình thức của từng loại lễ hội, để từ đó có những ý kiến về công tác bảo tồn, phát huy giá trị các lễ hội khá thi nhất.

Về lực lượng tham gia lễ hội, trước đây, chúng ta thường «sân khấu hoá» hầu hết các nội dung lễ hội, nên việc tái hiện các nhân vật LS, khung cảnh LS đều do các nghệ sĩ của các đoàn nghệ thuật đảm nhận. Nhân dân, kể cả nhân dân địa phương đóng vai trò «khán giả». Mấy năm gần đây, thực hiện đề án «xã hội hoá các lễ hội», chúng ta đang dần trả lại lễ hội cho nhân dân, nhất là nhân dân địa phương, dưới sự chỉ đạo của các nhà tổ chức, nhà nghiên cứu, sự giúp đỡ, hoặc cùng tham gia của các đoàn nghệ thuật. Đây là những giải pháp làm các lễ hội có sức sống hơn, huy động được đông đảo quần chúng nhân dân tham dự. Điều đáng quan tâm là trong các hoạt động của lễ hội hiện nay, lực lượng HS, sinh viên tham gia còn quá ít. Vì vậy, cần huy động đông đảo lực lượng này tham gia trực tiếp các nội dung của lễ hội, đặc biệt các trò chơi dân gian truyền thống. Tuy nhiên, trong các hoạt động DH, cần luôn quán triệt nguyên tắc vừa sức, phù hợp với đối tượng từng khối lớp, với điều kiện thực tế của nhà trường và phát huy tính tích cực, chủ động của đông đảo HS.

Về hình thức DH, có thể sử dụng các lễ hội trong DH LS ở trường phổ thông theo hai hướng: 1) Sử dụng các tư liệu về lễ hội (tư liệu viết, tư liệu băng hình, tư liệu tranh ảnh...) để minh họa cho các sự kiện, nhân vật LS trong bài giảng trên lớp. Hình thức này dễ sử dụng, nhất là các bài học LS dân tộc, bài LS địa phương có các sự kiện

liên quan đến lễ hội; 2) Tổ chức cho HS học tập tại thực địa (các di tích LS) trong những ngày diễn ra lễ hội, không chỉ tham quan, mà trực tiếp tham gia các hoạt động phù hợp như: dâng hương, các đội tế lễ, các trò chơi LS truyền thống,... tham gia sưu tầm các tư liệu về lễ hội. Để bài học đạt hiệu quả cao, công tác chuẩn bị của cả thầy và trò phải hết sức chu đáo, từ việc lựa chọn địa điểm lễ hội, đến biên soạn nội dung bài giảng, lựa chọn hình thức học tập và một số điều kiện khác.

4. Kết luận và kiến nghị

Các lễ hội LS là một loại lễ hội truyền thống, là di sản VH của dân tộc. Trong DH LS ở trường phổ thông, đây vừa là nguồn sử liệu sống động, quý hiếm, lại vừa là phương tiện DH có hiệu quả. Qua thực tiễn sư phạm ở các trường phổ thông Thanh Hoá, trong DH LS, lợi thế này chưa được phát huy nhiều.

Ngày nay, với truyền thống VH lâu đời, hàng năm, các lễ hội truyền thống, trong đó có lễ hội LS - cách mạng được tổ chức ngày càng quy mô ở mọi địa phương. Vì vậy, để phát huy lợi thế này, góp phần nâng cao chất lượng DH LS, chúng tôi có một số đề nghị: - Ngành Giáo dục, các trường phổ thông nên tổ chức biên soạn tài liệu về các lễ hội LS, nhất là các lễ hội tiêu biểu, làm tài liệu tham khảo trong DH LS; - Tăng cường tổ chức cho HS tham dự các lễ hội, nhất là trực tiếp tham gia các trò diễn, trò chơi truyền thống LS; - Có sự kết hợp chặt chẽ hơn nữa giữa ngành Giáo dục với ngành VH trong việc tổ chức cho HS tham gia lễ hội. □

(1) Phan Ngọc Liên (chủ biên) - Trịnh Đình Tùng - Nguyễn Thị Côi. **Phương pháp dạy học Lịch sử**, tập 2. NXB Đại học sư phạm, H. 2002.

(2) Bảo tàng Tổng hợp Thanh Hoá. **Di tích và danh thắng Thanh Hoá**, tập 1. NXB Thanh Hoá, 2002.

(3) Ban Quản lý di tích và danh thắng Thanh Hoá. **Di tích và danh thắng Thanh Hoá**, tập 5. NXB Thanh Hoá, 2004.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Quản lý di tích và danh thắng Thanh Hoá. **Di tích và danh thắng Thanh Hoá**, tập 3. 4. NXB Thanh Hoá, 2004.

2. Bảo tàng Tổng hợp Thanh Hoá. **Di tích và danh thắng Thanh Hoá**, tập 2. NXB Thanh Hoá, 2002.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hoá. **Tài liệu dạy học kiến thức địa phương Ngữ văn và Lịch sử lớp 6, 7, 8, 9**. NXB Thanh Hoá, 2007.